

Số: 35/2025/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2025/TLST – DS ngày 22/01/2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp vốn, đầu tư xây dựng và thi công*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1955; Địa chỉ: ấp C, xã A, tỉnh Vĩnh Long. 079.589.6868 – 0706.505.918

- Bị đơn:

1/ **Công ty cổ phần T1**. Địa chỉ trụ sở: Số A N, Phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (nay là Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

2/ **Chi nhánh T2 Công ty Cổ phần T1**; Địa chỉ: số E C, ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Nay là phường L, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Phạm Lương Kiều T – Nhân viên pháp lý Công ty cổ phần T1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và người đại diện của bị đơn Công ty cổ phần T1 là bà Phạm Lương Kiều T thoả thuận thống nhất:

- Hủy hợp đồng góp vốn số 1627/2023/HĐGV ngày 15/02/2023 được ký kết giữa bà Nguyễn Thị H với Chi nhánh T2 Công ty Cổ phần T1

- Công ty cổ phần T1 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Hằng S tiền 290.679.055 đồng (Hai trăm chín mươi triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn không trăm năm mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên

được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Số tiền án phí dân sự là 7.266.976 đồng. Nguyên đơn và mỗi bên thỏa thuận mỗi người chịu 50% là 3.633.488 đồng. Do Nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn án phí nên nguyên đơn không phải nộp án phí. Bị đơn Công ty Cổ phần T1 có nghĩa vụ chịu 3.633.488 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSNDKV10;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Giáp Trà Giang